

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐẦU TƯ SAO THÁI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: 3103/SJF-TCKT

-----00o-----

V/v: Giải trình Báo cáo tài chính hợp  
nhất và Báo cáo tài chính riêng đã  
được kiểm toán năm 2022

Hà Nội, ngày 31 tháng 03 năm 2023



Kính gửi:

Ủy ban chứng khoán nhà nước  
Sở giao dịch chứng khoán TP HCM

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Sao Thái Dương
2. Mã chứng khoán: SJF
3. Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà SIMCO Sông Đà, tiểu khu đô thị mới Vạn Phúc, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, Hà Nội.
4. Điện thoại: (84-24) 3398 2626 Fax: (84-4) 3398 2626
5. Người thực hiện công bố thông tin: Bùi Thị Ngọc Huyền
6. Nội dung giải trình:

**6.1. Giải trình chênh lệch LNST trên BCTC Kiểm toán riêng năm 2022 so với cùng kỳ năm trước.**

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 trên Báo cáo tài chính riêng là -33.821.219.392 đồng, so với Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 là 15.116.063.390 đồng chuyển từ lãi sang lỗ.

Nguyên nhân:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm mạnh 343.110.693.036 đồng;

Trong khi đó, chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng mạnh lần lượt là 33.951.661.330 đồng và 30.416.472.490 đồng. do trong kỳ đơn vị tăng trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính và dự phòng khoản công nợ phải thu khó đòi.

Các nguyên nhân trên dẫn đến Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính kiểm toán riêng năm 2022 giảm với cùng kỳ năm 2021

**6.2. Giải trình chênh lệch LNST trên BCTC Kiểm toán Hợp nhất năm 2022 so với cùng kỳ năm trước.**

Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 trên Báo cáo tài chính Hợp nhất là -32.270.829.685 đồng, so với Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 là 17.779.430.047 đồng chuyển từ lãi sang lỗ

Nguyên nhân:

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ giảm mạnh 321.777.178.087 đồng

Trong khi đó, chi phí tài chính và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng lần lượt là 5.225.209.288 đồng và 29.860.832.648 đồng. do trong kỳ đơn vị tăng trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính và dự phòng khoản công nợ phải thu khó đòi.



Các nguyên nhân trên dẫn đến Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính kiểm toán Hợp nhất năm 2022 giảm so với cùng kỳ năm 2021

**6.3. Giải trình chênh lệch LNST trên BCTC Kiểm toán riêng năm 2022 so với lợi nhuận lũy kế trên Báo cáo tài chính quý IV năm 2022.**

Lợi nhuận sau thuế trên BCTC Kiểm toán riêng năm 2022: -33.821.219.392 đồng, so với lợi nhuận sau thuế lũy kế trên BCTC quý IV năm 2022: -13.406.312.633 đồng, giảm 20.414.906.759 đồng.

Nguyên nhân chênh lệch:

Do kiểm toán điều chỉnh tăng tăng trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính và dự phòng khoản công nợ phải thu khó đòi.

**6.4. Giải trình chênh lệch LNST trên BCTC kiểm toán Hợp nhất năm 2022 so với lợi nhuận lũy kế trên Báo cáo tài chính Quý IV năm 2022**

Lợi nhuận sau thuế trên BCTC Kiểm toán Hợp nhất năm 2022:

- 32.270.829.685 đồng, so với lợi nhuận sau thuế lũy kế trên BCTC quý IV năm 2022: -8.065.648.216 đồng, giảm 24.205.181.469 đồng.

Nguyên nhân chênh lệch:

Do kiểm toán điều chỉnh tăng tăng trích lập dự phòng tổn thất đầu tư tài chính và dự phòng khoản công nợ phải thu khó đòi.

**6.5. Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên BCTC kiểm toán riêng năm 2022**

**6.5.1. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

*Tại thời điểm kiểm toán, với các tài liệu hiện có, chúng tôi chưa đánh giá được tính hiệu quả cũng như khả năng hoàn vốn của khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tona với số tiền tại thời điểm 31/12/2022 là 147.000.000.000 đồng. Theo đó, việc tính toán giá trị dự phòng (nếu có) cho các khoản đầu tư này chưa xác định được.*

**6.5.2. Giải trình của đơn vị:**

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tona hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, trang trí nội thất, ... hiện tại công ty có hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định nhưng tại thời điểm lập Báo cáo tài chính của đơn vị, chúng tôi chưa thu thập được Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tona nên chưa có căn cứ tính toán giá trị dự phòng (nếu có) cho khoản đầu tư này.

**6.6. Giải trình ý kiến kiểm toán ngoại trừ trên BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2022**

**6.6.1. Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:**

*Tại thời điểm kiểm toán, với các tài liệu hiện có, chúng tôi chưa đánh giá được tính hiệu quả cũng như khả năng hoàn vốn của hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển SCO cũng như khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tona với số tiền tại thời điểm 31/12/2022 lần lượt là 101.500.000.000 đồng và 147.000.000.000 đồng. Theo đó, việc tính toán giá trị dự phòng (nếu có) cho các khoản đầu tư này chưa xác định được.*

#### 6.6.2. Giải trình của đơn vị:

Khoản đầu tư vào Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Tona đơn vị đã giải trình tại mục 6.5.2

Đối với khoản đầu tư của Công ty con là Công ty cổ phần Sunstar Ecotech Việt Nam với Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển SCO: Hiện tại Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển SCO đang có các dự án trong giai đoạn triển khai nên chưa có căn cứ đánh giá hiệu quả cũng như khả năng hoàn vốn của Hợp đồng hợp tác đầu tư này.

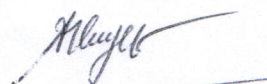
Chúng tôi xin cam kết những giải trình trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Trân trọng./.

#### *Nơi nhận:*

- Như kính gửi;
- Website công ty;
- Lưu CBTT.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT**



**Bùi Thị Ngọc Huyền**

